

Bản án số:140/2022/HS-ST
Ngày 05-8-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Đẹp
2. Ông Phạm Văn Chính

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiếu Hạnh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Đức Đạt- Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 123/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

BÙI VĂN L, sinh năm: 2001. Hộ khẩu thường trú: ấp Thạnh An, xã Thạnh Lộc, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang. Nơi ở: XX ấp Nhị Tân 1, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh Tôn giáo: không. Học vấn: 6/12. Nghề nghiệp: Không. Cha: Bùi Văn S. Mẹ: Lê Thị N. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 15/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 02 năm tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 15/6/2021 chấp hành xong

Bị cáo bị tạm giam ngày 25/9/2021.

Người bị hại:

Chị Trương Khả D, sinh năm 1998. Địa chỉ: YY ấp Trung Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn L là đối tượng nghiện ma túy không có nghề nghiệp. Bùi Văn L vừa chấp hành xong án phạt tù trở về và sống cùng với gia đình tại XX ấp Nhị Tân 1, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn. Do không có tiền tiêu xài nên vào khoảng 00

giờ 00 phút ngày 24/9/2021, L đi bộ đến xã Xuân Thới Sơn tìm sơ hở của người khác để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 24/9/2021, L đi bộ đến phía sau Công ty TNHH S địa chỉ ZZ Ấp 6, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn và trèo lên cây đột nhập vào công ty để trộm cắp tài sản. Tại đây L đi vòng quanh công ty thì thấy có một phòng nghỉ của nhân viên, L mở cửa vào phòng thì thấy chị Trương Khả D, sinh năm 1998 nằm ngủ trên sàn nhà, điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro max màu xanh để phía sau lưng, L đi lại dờ mùng lên và lấy trộm điện thoại bỏ vào túi quần. Đối diện chỗ ngủ của D ngăn bởi một cái bàn có một người khác cũng nằm ngủ ở trong mùng. Thấy vậy L tiến tới lấy 01 cái kéo cán nhựa màu đỏ kích thước khoảng 21cm để trên bàn rồi cắt mùng của người này nhằm tìm tài sản để trộm nhưng không có nên L vứt cái kéo trên sàn. Sau đó L ra ngoài thông qua cửa sau của công ty để tẩu thoát. Tại cửa sắt phía sau công ty, L lấy 01 cây kéo bằng sắt kích thước khoảng 27cm ở gần cửa phía sau công ty rồi nạy ổ khóa để tháo cả bộ khóa ra, L mở cửa sắt ra thì thấy còn một cửa bằng tôn có dây bằng vải cột hai cánh cửa lại với nhau, L tìm thấy 01 con dao rọc giấy màu trắng xám kích thước khoảng (15x2)cm ở gần đáy nên đã dùng dao này cắt luôn sợi dây vải và mở cửa chạy ra đồng ruộng tẩu thoát, còn cây kéo sắt và dao rọc giấy L vứt lại ngay cổng sắt của công ty.

Đến khoảng 05 giờ 00 phút ngày 24/9/2021, L đi bộ đến Khu công nghiệp Khánh Đông thuộc ấp 2, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn gặp P (không rõ lai lịch). Tại đây L mượn điện thoại Sam sung của P để sử dụng, L lấy sim trong điện thoại của D gắn vào điện thoại Samsung của P để kiểm tra tài khoản Ngân hàng của D có tiền hay không. P đăng nhập vào tài khoản Momo của D có tiền hay không. P đăng nhập vào tài khoản Momo và tài khoản Sacombank Pay của D (đăng nhập như thế nào thì L không rõ) thì phát hiện trong tài khoản Sacombank Pay có tiền nên P điện thoại cho T (không rõ lai lịch) xin số tài khoản ngân hàng của T, chuyển tiền từ tài khoản Sacombank Pay của D vào tài khoản của T và tài khoản Momo của D (số tiền bao nhiêu thì L không rõ). Sau đó Phong dùng tài khoản Momo của D đổi 500.000 đồng card điện thoại Viettel đưa L sử dụng, đổi 800.000 đồng card điện thoại Mobiphone (loại 500.000 đồng và 300.000 đồng) cho P sử dụng. L kêu P chuyển 10.014.658 đồng từ tài khoản Momo của D để thanh toán khoản nợ vay FE Credit số 20210624-9998569 của L. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, Phong đi gặp T để rút tiền, sau đó P quay trở lại, đưa L 7.000.000 đồng (tiền chiếm đoạt từ tài khoản của D). L trả cho P 1.500.000 đồng tiền L nợ P từ trước đó, còn lại 5.500.000 đồng L tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi bị mất trộm điện thoại (có gắn sim số 0901248095) đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 24/9/2021, D có kiểm tra tài khoản của mình tại Ngân hàng Sacombank thì bị mất số tiền 69.000.000đ (sáu mươi chín triệu đồng) nên D đã yêu cầu ngân hàng tạm khóa hết các giao dịch có liên kết với tài khoản ngân hàng của mình. Cơ quan Cảnh sát điều tra xác minh tại ngân hàng Sacombank cung cấp tài khoản Sacombank Pay (đăng ký bằng số điện thoại 0901248095) của D có chuyển tổng số tiền 69.000.000 đồng. Trong đó, tài khoản Sacombank Pay chuyển vào tài khoản MoMo (đăng ký bằng số điện thoại 0901248095 của D) số tiền 31.000.000 đồng và chuyển vào tài khoản 060266308860 của Nguyễn Hữu N (qua xác minh đã bỏ địa phương đi đâu không rõ từ năm 2017) số tiền 38.000.000 đồng vào ngày

24/9/2021. Đối với số tiền 31.000.000 đồng trong ví điện tử MoMo: Thời gian từ 05 giờ 14 phút đến 06 giờ 15 phút ngày 24/9/2021, đã thực hiện thành công 14 lần chuyển tiền, trong đó chuyển 3.700.000 đồng vào tài khoản MoMo 01213033884; 1.300.000 đồng được đổi lấy card điện thoại; 10.014.658 đồng được chuyển vào tài khoản vay FE Credit số 20210624-9998569. Còn lại 16.014.055 đồng trong tài khoản MoMo D kịp thời yêu cầu ngân hàng giữ lại, số tiền D bị mất trong tài khoản ngân hàng là 52.987.158 đồng.

Khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, L đi đến tiệm điện thoại Kiệm Mobi tại zz ấp 4, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn để nhờ Trần Thanh T mở khóa điện thoại Iphone 11 Pro max màu xanh mới trộm được và bỏ về nhà ngủ. Lúc này T kiểm tra điện thoại thì không thấy thẻ sim. L không cung cấp mật khẩu Icloud nên T không mở khóa được điện thoại. Sau khi biết điện thoại Iphone là do Luân trộm cắp mà có, T tự nguyện giao nộp điện thoại cho cơ quan Công an để phục vụ công tác điều tra.

Ngày 25/09/2021, căn cứ kết quả điều tra, truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với: Bùi Văn L về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Kết luận định giá tài sản số 145/KL-HĐĐGTS ngày 28/09/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND huyện Hóc Môn: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro max 256Gb màu xanh có giá 12.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Bùi Văn L khai nhận hành vi trộm điện thoại Iphone 11 Promax và chiếm đoạt số tiền 52.987.158 đồng trong tài khoản Ngân hàng Sacombank của D.

Tại bản cáo trạng số 131/CT-VKS - HS ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Bùi Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” được quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 290 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Hóc Môn, thực hành quyền công tố giữ nguyên cáo trạng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ cho cả hai tội như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn L phạm tội “ Trộm cắp tài sản”, áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Tuyên bố bị cáo: Bùi Văn L phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”, áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 290; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Luân từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù

* Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro max 256 Gb màu xanh. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại Duy.

- 01 quần lửng đen, chất liệu kaki; 01 áo thun màu đen trắng đỏ có chữ Trade plus 500 phía trước ngực; 01 đôi dép màu đỏ đen là trang phục do Luân mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 kéo kim loại, cán nhựa màu đỏ đen dài khoảng 21cm; 01 dao rọc giấy màu trắng xám kích thước khoảng (15x2) cm, 01 cây kéo bằng sắt có cán dán giấy nhựa màu xám xanh dài khoảng 27cm là công cụ bị cáo L dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 đèn pin tròn màu xám bạc kích thước khoảng 13x08 cm; 01 dao rọc giấy màu xanh kích thước khoảng 15x02 cm.

* Về trách nhiệm dân sự: Chị Trương Khả D đã nhận lại điện thoại Iphone 11 Pro max 256Gb màu xanh xong, chị D yêu cầu bị cáo L bồi thường cho chị số tiền đã bị bị cáo L chiếm đoạt là 52.987.158 đồng.

Bị cáo không tranh luận; trình bày lời nói sau cùng là bị cáo hối hận và hành vi của bị cáo, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ để sớm trở về hòa nhập xã hội thành công dân tốt. Bị cáo cũng thành thật xin lỗi người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo bị cáo Luân thừa nhận hành vi phạm tội của mình: Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 24/9/2021, do muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo Luân lén lút trèo lên cây đột nhập vào Công TNHH S trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max màu xanh của chị Trương Khả D để trong thùng gần chị D đang ngủ. Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 145/KL-HĐĐTGS ngày 28/9/2021 tài sản bị cáo L trộm được là 12.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Luân đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Sau khi trộm tài sản của chị D bị cáo gặp Phong (bạn quen ngoài xã hội) tiếp tục sử dụng điện thoại trộm được của chị D xâm nhập vào tài khoản của chị D chuyển số tiền từ tài khoản của chị D qua tài khoản Momotài khoản Sacombank Pay chuyển vào tài khoản MoMo (đăng ký bằng số điện thoại 0901248095 của D) số tiền 31.000.000 đồng và chuyển vào tài khoản 060266308860 của Nguyễn Hữu N (qua xác minh đã bỏ địa phương đi đâu không rõ từ năm 2017) số tiền 38.000.000 đồng vào ngày 24/9/2021. Đối với số tiền 31.000.000 đồng trong ví điện tử MoMo: Thời gian từ 05 giờ 14 phút đến 06 giờ 15 phút ngày 24/9/2021, đã thực hiện thành công 14 lần chuyển tiền, trong đó chuyển 3.700.000 đồng vào tài khoản MoMo 01213033884; 1.300.000 đồng được đổi lấy card điện thoại;

10.014.658 đồng được chuyển vào tài khoản vay FE Credit số 20210624-9998569. Còn lại 16.014.055 đồng trong tài khoản MoMo D kịp thời yêu cầu ngân hàng giữ lại, số tiền D bị mất trong tài khoản ngân hàng là 52.987.158 đồng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo đã sử dụng điện thoại di động trộm của chị D đăng nhập vào tài khoản của chị D nhằm chiếm đoạt tài sản của chị D số tiền 52.987.158 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 290 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hai bị cáo lười lao động, hành vi trộm cắp tài sản nhằm mục đích tiêu xài cá nhân làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, nên cần xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, đề nghị áp dụng hình phạt tù giam để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp luật là có căn cứ.

[5] Trong quyết định hình phạt có xem xét: bị cáo Bùi Văn L khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng theo Điều 52 Bộ luật Hình sự: không có.

[6] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo L từng bị 15/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 02 năm tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 15/6/2021 chấp hành xong, bị cáo không ăn năn hối cải, tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản và chiếm đoạt tài sản của người khác. Tuy nhiên, lần phạm tội trước đây bị cáo chưa thành niên nên không được xem là có tiền án được quy định tại Khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự.

[7] Đối với Thành, P và Nguyễn Hữu N qua lời khai của bị cáo hiện chưa xác định rõ lai lịch, nên khi bắt được xử lý sau.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Chị Trương Khả D đã nhận lại điện thoại Iphone 11 Pro max 256 Gb màu xanh xong, chị D yêu cầu bị cáo L bồi thường cho chị số tiền đã bị bị cáo L chiếm đoạt là 52.987.158 đồng

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- 01 quần lửng đen, chất liệu kaki; 01 áo thun màu đen trắng đỏ có chữ Trade plus 500 phía trước ngực; 01 đôi dép màu đỏ đen là trang phục do Luân mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 kéo kim loại, cán nhựa màu đỏ đen dài khoảng 21cm; 01 dao rọc giấy màu trắng xám kích thước khoảng (15x2)cm, 01 cây kéo bằng sắt có cán dán giấy nhựa màu xám xanh dài khoảng 27cm là công cụ bị cáo Luân dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 đèn pin tròn màu xám bạc kích thước khoảng 13x08 cm; 01 dao rọc giấy màu xanh kích thước khoảng 15x02 cm.

Xét thấy; những vật chứng thu giữ hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch

thu tiêu hủy

[10] Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản

[11] Về án phí: Bị cáo L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải bồi thường cho chị D là 2.649.357 đồng

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn L phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ Điểm đ Khoản 2 Điều 290; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt cho cả hai tội bị cáo phải chấp hành là 04 (bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/9/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo Bùi Văn L có trách nhiệm bồi thường cho chị Trương Khả D số tiền là 52.987.158 đ (năm mươi hai triệu chín trăm tám mươi bảy ngàn một trăm năm mươi tám đồng)

Ghi nhận chị Trương Khả D đã nhận lại điện thoại Iphone 11 Pro max 256Gb màu xanh xong.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng:

- 01 quần lửng đen, chất liệu kaki; 01 áo thun màu đen trắng đỏ có chữ Trade plus 500 phía trước ngực; 01 đôi dép màu đỏ đen là trang phục do Luân mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 kéo kim loại, cán nhựa màu đỏ đen dài khoảng 21cm; 01 dao rọc giấy màu trắng xám kích thước khoảng (15x2)cm, 01 cây kéo bằng sắt có cán dán giấy nhựa màu xám xanh dài khoảng 27cm là công cụ bị cáo Luân dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 đèn pin tròn màu xám bạc kích thước khoảng 13x08 cm; 01 dao rọc giấy màu xanh kích thước khoảng 15x02 cm.

4. Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

5. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Văn L phải chịu 200.000 đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.649.357 đ (hai triệu sáu trăm bốn mươi chín ngàn ba trăm năm mươi bảy đồng) án phí dân sự sơ thẩm

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- VKSND Huyện Hóc Môn;
- TA ND TP HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục Thi hành án Dân sự HHM;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Thúy Nga

